

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24** /2022/HS-PT

Ngày: 25/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Thẩm phán: Bà Dương Thị Hồng Minh

Ông Phan Vĩnh Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Lương Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo **Phạm Thị Mỹ H** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thị Mỹ H - sinh ngày 19/02/2002 tại tỉnh Thừa Thiên - Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên - Huế; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Phước H (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1979).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị Mỹ H: Bà Lê Thị Hồng Th – Luật sư Văn phòng luật sư Lê Thị Hồng Th thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng - Là tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/3/2021, bị cáo Phạm Thị Mỹ H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75AH-017.11 đi đến siêu thị CoopMart, địa chỉ A phường Th, quận Th, thành phố Đà Nẵng để mua đồ dùng cá nhân. Sau khi mua xong, bị cáo đi xuống tầng hầm giữ xe của siêu thị, nhìn thấy có một túi ni lông màu trắng treo trên xe SH màu đen (chưa rõ chủ sở hữu) nên nảy sinh ý định trộm túi ni lông cùng tài sản có bên trong gồm: Hai chai nước mắm nhãn hiệu Phú Quốc và hai hộp kẹo xí muối nhãn hiệu Thanh Toàn thì bị phát hiện. Tại Công an phường Thanh Khê Đông, bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Qua đấu tranh, bị cáo còn khai nhận nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Trung tâm giáo dục T thuộc phường H, Quận L, TP. Đà Nẵng và giao nộp lại toàn bộ tài sản đã trộm cắp được trước đó. Ngày 07.4.2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Th đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận L để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo cũng khai nhận trong khoảng tháng 3 năm 2021 đã thực hiện 3 vụ trộm cắp tài sản tại Trung tâm giáo dục T, thuộc phường H, Quận L, TP Đà Nẵng và siêu thị CoopMart, địa chỉ A phường Th, quận TH, thành phố Đà Nẵng. Cụ thể từng vụ như sau:

Vụ thứ nhất: Lúc 17 giờ 00 phút ngày 18/3/2021, bị cáo học thể dục tại Trung tâm giáo dục T. Trong giờ giải lao, bị cáo nhìn thấy một cặp sách màu nâu của anh Phan Hồng Ch để tại hành lang khu A trong trường để học thể dục nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã trộm cắp cặp sách của anh Ch bên trong có 01 điện thoại di động iphone 7 plus màu đen. Theo Kết luận số 39/KL-HĐĐG ngày 11.5.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận L kết luận trị giá của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen là 3.600.000 đồng.

Vụ thứ hai: Lúc 16 giờ 00 phút ngày 21/3/2021, bị cáo học thể dục tại Trung tâm giáo dục T. Trong giờ giải lao, bị cáo tiếp tục trộm một cặp sách màu xám của chị Nguyễn Thị Vân A và một cặp sách màu đen của chị Nguyễn Thị Khánh L để tại hành lang khu A trong trường để học thể dục. Bên trong cặp sách màu xám của chị Vân A có tài sản gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng Model A1522; 01 ví da nữ màu hồng bên trong có giấy tùy thân mang tên Nguyễn Thị Vân A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám Model A1586 (chiếc điện thoại này là của chị Hồ Thị Ng gửi chị Vân A cất giữ hộ). Bên trong cặp sách màu đen của chị Khánh L có tài sản gồm: 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen Model A1784; 01 ví da nữ màu đen ghi chữ Pedro, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thị Khánh L.

Theo Kết luận số 39/KL-HĐĐG ngày 11.5.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận L kết luận trị giá của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng là 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu

xám là 1.600.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen là 2.400.000 đồng, 01 ví da nữ màu đen ghi chữ Pedro là 160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.960.000 đồng (sáu triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng)

Vụ thứ 3: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/3/2021, bị cáo đến siêu thị CoopMart, địa chỉ A phường Th, quận Th, thành phố Đà Nẵng để mua đồ dùng cá nhân. Sau khi mua xong, bị cáo đi xuống tầng hầm giữ xe của siêu thị, nhìn thấy có 01 túi xách bằng giấy treo trên xe máy biển số 43F1-469.38 của chị Bùi Thị Tuyết Nh nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lấy trộm túi giấy bên trong có tài sản của chị Nh gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 102.000 đồng, tiền ngoại tệ là 16 USD gồm 04 tờ tiền có mệnh giá 2 USD và 08 tờ tiền có mệnh giá 01 USD (quy đổi ra tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo tỷ giá cung cấp của Ngân hàng là 364.800 đồng); 01 ví da nữ màu nâu có ghi chữ BOWEISI (theo định giá thì không còn giá trị sử dụng), bên trong có giấy tờ tùy thân mang tên Bùi Thị Tuyết Nh. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 466.800 đồng (bốn trăm sáu mươi sáu ngàn tám trăm đồng).

Đối với lần trộm cắp thứ ba này, ngày 16/8/2021, Công an Quận L, thành phố Đà Nẵng đã có quyết định xử phạt hành chính số: 32, phạt tiền bị cáo 1.500.000 đồng.

Với nội dung trên, Bản án sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận L, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Phạm Thị Mỹ H 06 (sáu) tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/01/2022, bị cáo Phạm Thị Mỹ H có đơn kháng cáo với nội dung: xin cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận L, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư Lê Thị Hồng Th đề nghị HĐXX xem xét do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện nay đang là sinh viên, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Phạm Thị Mỹ H thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn và cho bị cáo hưởng án treo tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Thị Mỹ H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Bản án sơ thẩm số: 109/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận L, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H hưởng án treo thì thấy: Trong hai ngày 18/3 và 21/3/2021, tại Trung tâm giáo dục T, thuộc phường H, Quận L, TP. Đà Nẵng, bị cáo đã 02 lần trộm cắp tài sản của anh Phan Hồng Chính, chị Nguyễn Thị Vân A và chị Nguyễn Thị Khánh L. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt có trị giá là 10.560.000 đồng. Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, nhưng không đủ các điều kiện hưởng án treo do bị cáo phạm tội nhiều lần, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cũng như đề nghị của Luật sư, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 109/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thị Mỹ H 06 (sáu) tháng tù** về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND Quận L;
- CQCSĐT CA Quận L;
- Phòng HSNV- CATP.Đà Nẵng;
- TAND Quận L;
- THADS Quận L;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Năng

